



CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
VIETNAM TRADE PROMOTION AGENCY

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG CĂM-PU-CHIA



Hà Nội, 2013

MỤC LỤC

Phần 1. Giới thiệu khái quát về thị trường Căm-pu-chia	4
1. Thông tin cơ bản.....	4
2. Địa lý.....	4
3. Khí hậu.....	4
4. Xã hội.....	4
5. Thể chế và cơ cấu hành chính.....	5
5.1 Thể chế.....	5
5.2 Cơ cấu hành chính	6
6. Hệ thống pháp luật.....	6
7. Lịch sử	6
8. Văn hóa	8
9. Giáo dục	8
10. Ngày nghỉ/lễ Tết.....	8
Phần 2. Tổng quan tình hình phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư.....	10
1. Kinh tế.....	10
1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế.....	10
1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm.....	11
2. Thương mại	12
3. Đầu tư.....	12
3.1 Môi trường đầu tư.....	13
3.2 Tình hình đầu tư nước ngoài tại Căm-pu-chia	14
4. Cơ sở hạ tầng kinh tế	16
5. Các chỉ số kinh tế, thương mại cơ bản	16
6. Quan hệ quốc tế.....	17
Phần 3. Quan hệ hợp tác Việt Nam – Căm-pu-chia	18
1. Quan hệ ngoại giao	18
2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại	19
3. Hợp tác đầu tư và phát triển.....	23
a. Hợp tác đầu tư	24
b. Hợp tác phát triển	24
Phần 4. Một số điều cần biết khi kinh doanh với Căm-pu-chia.....	26
1. Các quy định về nhập khẩu	26
1.1 Chứng từ nhập khẩu.....	26
1.2 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu.....	26
1.3 Các mặt hàng cấm nhập khẩu.....	26
2. Chính sách thuế và thuế suất.....	26
2.1 Hệ thống thuế.....	26
2.2 Thuế đối với hàng nhập khẩu.....	27
3. Quy định về bao gói, nhãn mác.....	27
4. Quy định về kiểm dịch động, thực vật	27
5. Quyền sở hữu trí tuệ	28
6. Đặc khu kinh tế	29

7. Quy định về tiêu chuẩn với hàng hóa, dịch vụ.....	29
8. Thành lập doanh nghiệp.....	30
9. Văn hóa kinh doanh.....	31
Phần 5. Một số địa chỉ hữu ích.....	33
Tài liệu tham khảo	36

Phần 1. Giới thiệu khái quát về thị trường Căm-pu-chia

1. Thông tin cơ bản

Tên chính thức: Vương quốc Căm-pu-chia
Vị trí địa lý: Nằm ở bán đảo Đông Dương, Đông Nam Á
Diện tích: 181.035 km²
Dân số: 15.205.539 người (ước 7/2013)
Thủ đô: Phnôm Pênh
Ngôn ngữ chính thức: Tiếng Khơ-me (Khmer)
Tiền tệ: Đồng Riel (KHR)
Ngày quốc khánh: 09/11/1953
Thể chế chính phủ: Quân chủ nghị viện, chế độ lưỡng viện.

2. Địa lý

Vị trí địa lý: Nằm ở bán đảo Đông Dương, Đông Nam Á.

Giáp giới:

- Phía Bắc và phía Tây giáp Thái Lan (800 km đường biên)
- Phía Đông Bắc giáp Lào (541 km đường biên)
- Phía Đông, Đông Nam giáp Việt Nam (1.137 km đường biên)
- Phía Tây Nam giáp Vịnh Thái Lan (443 km đường biển)

Diện tích:

Tổng diện tích: 181.035 km²
Diện tích mặt nước: 4.520 km²
Diện tích đất: 176.520 km²

Sông ngòi: tập trung trong 3 lưu vực chính (Tonlé Thom, Tonlé Sap và Vịnh Thái Lan).
Phân bố địa hình: đồng bằng chiếm 1/2 diện tích, còn lại là núi, đồi bao quanh đất nước.

Tài nguyên thiên nhiên: Dầu và ga, gỗ, đá quý, quặng kim loại, mangan, phân lân, tiềm năng thủy điện

3. Khí hậu

Cũng như các vùng khác của Đông Nam Á, Căm-pu-chia có khí hậu nóng ẩm, nhiệt đới gió mùa, thời tiết được chia thành 2 mùa rõ rệt. Vào mùa hè gió Tây Nam từ Ấn Độ Dương và vịnh Thái Lan thổi vào mang theo hơi nước gây nên những trận mưa lớn từ giữa tháng 5 tới giữa tháng 9 có khi kéo tới tận đầu tháng 10. Những cơn gió Đông Bắc mang theo không khí lạnh khô xuất hiện từ tháng 11 tới tháng 3, thời tiết nóng và khô hơn vào tháng 4 và tháng 5. Nhiệt độ trung bình cả năm khoảng 25 độ C. Lượng mưa hàng năm khoảng từ 100 đến 150cm. Độ ẩm tương đối cao, ban đêm lên tới 90%, ban ngày vào mùa khô 50%, mùa mưa khoảng 60%.

4. Xã hội

(Số liệu ước 2013. Nguồn: www.cia.gov)

Dân số:

Tổng số dân: 15.205.539 người (ước 7/2013)

Mật độ dân số: 81 người/km²

Cơ cấu dân số:

0-14 tuổi: 31,7% (nam 2.428.507 / nữ 2.397.327)

15-24 tuổi: 21,2% (nam 1.597.990 / nữ 1.627.161)

25-54 tuổi: 38,2% (nam 2.828.752 / nữ 2.985.226)

55-64 năm: 4,9% (nam 287.073 / nữ 464.991)

65 tuổi trở lên: 3,9% (nam 221.356 / nữ 367.156) (ước 2013)

Độ tuổi trung bình: 23,7 tuổi (nam: 23 tuổi / nữ: 24,4 tuổi)

Tốc độ tăng dân số: 1,67%

Tỷ lệ sinh: 24,88 trẻ/1.000 dân

Tỷ lệ tử: 7,88 người/1.000 dân

Cơ cấu giới tính: 0,94 nam/nữ

Tuổi thọ trung bình: 63,41 tuổi (nam: 61,01 tuổi / nữ: 65,93 tuổi)

Dân tộc:

- o Người Khơ-me (90%)
- o Người gốc Việt (5%)
- o Người Hoa (1%)
- o Các dân tộc khác (4%)

Tôn giáo:

- o Đạo Phật: 96,4%
- o Hồi giáo 2,1%, khác 1,3%, không xác định 0,2%

Ngôn ngữ

- o Ngôn ngữ chính thức: Tiếng Khơ-me
- o Ngôn ngữ khác: Tiếng Pháp và tiếng Anh

5. Thể chế và cơ cấu hành chính

5.1 Thể chế

Hiến pháp năm 1993 qui định Căm-pu-chia là quốc gia quân chủ lập hiến. Hệ thống quyền lực được phân định rõ giữa lập pháp, hành pháp và tư pháp gồm: Vua, Hội đồng ngôi Vua, Thượng viện, Quốc hội, Chính phủ, Tòa án, Hội đồng Hiến pháp và các cơ quan hành chính các cấp.

Hành pháp: Đứng đầu nhà nước: Quốc vương Norodom Sihamoni, lên ngôi ngày 29/10/2004. Đứng đầu Chính phủ hiện nay gồm 01 Thủ tướng và 06 Phó Thủ tướng. Nội các: Hội đồng Bộ trưởng do Vua ký sắc lệnh bổ nhiệm.

Lập pháp: Lưỡng viện (ngày 08/3/1999 Căm-pu-chia sửa đổi Hiến pháp, lập thêm Thượng viện).

- *Quốc hội*: Quốc hội gồm 123 ghế, bầu đại biểu theo chế độ phổ thông đầu phiếu, nhiệm kỳ 5 năm.
- *Thượng viện*: Chủ tịch Thượng viện có nhiệm kỳ 5 năm. Thượng viện có 61 ghế, trong đó 02 ghế do Vua bổ nhiệm, 02 ghế do Quốc Hội chỉ định.

Tư pháp: Hội đồng Thẩm phán tối cao (được Hiến pháp quy định, thành lập tháng 12/1997); Toà án Tối cao và các Toà án địa phương.

Các đảng chính trị: Hiện nay, ở Căm-pu-chia có 57 đảng chính trị, trong đó có các Đảng lớn là: Đảng Nhân dân Căm-pu-chia (CPP), Đảng Xam Rên-xy (SRP) của Sam Rainsy, Đảng Mặt trận đoàn kết dân tộc vì một nước Căm-pu-chia độc lập, trung lập, hoà bình và thống nhất (FUNCINPEC), Đảng Nô-rô-đôm Ra-na-rit (NRP) của Hoàng thân N. Ra-na-rit tách ra từ Đảng FUNCINPEC. Đảng FUNCINPEC nay do Nhiếc Bun Chhay (Nhiek Bun Chhay) đứng đầu. Hiện nay, Đảng Xam Rên-xy (SRP) của Xam Rên-xy (Sam Rainsy) và Đảng Nhân quyền (HRP) của Kim Xô-kha (Kim Sokha) là hai đảng đối lập chính.

5.2 Cơ cấu hành chính

Căm-pu-chia được chia thành 20 tỉnh (Khaet) trong đó 3 tỉnh giáp biên, 4 thành phố, 172 huyện và 1.621 phường xã. Mỗi tỉnh được chia thành các quận (Skor) và tiếp theo là các xã (khum). Người đứng đầu các tỉnh và quận được chỉ định bởi Chính phủ trung ương và chia đều cho cả 2 đảng trong chính phủ liên hiệp. Trong những năm 80 người đứng đầu các phường xã được chỉ định bởi đảng CPP, tuy nhiên trong tiến trình tiến tới dân chủ ở cấp địa phương việc bầu cử hội đồng xã và người đứng đầu đã được tiến hành vào tháng 3 năm 2002. CPP vẫn giữ được sự kiểm soát ở phần lớn các xã chính nhưng có hơn 90% số xã có hội đồng đa đảng.

Thủ đô: Phnôm Pênh

Các thành phố chính: Batambang, Kompong Cham, Sihanouk, Seam Reap.

6. Hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật của Căm-pu-chia dựa theo dân luật, có sự ảnh hưởng của hệ thống dân luật Pháp từ khoảng thời gian chuyển giao quyền lực lâm thời của Liên Hiệp Quốc ở Căm-pu-chia (UNTAC).

7. Lịch sử

Lịch sử hình thành

Vương quốc Khơ-me ra đời vào cuối thế kỷ thứ 9 trên lãnh thổ của Phù-nam và Chân-lạp trước đây. Kinh đô lúc đó là Angkor. Từ cuối thế kỷ thứ 9 đến thế kỷ 13, Vương quốc Khơ-me phát triển cực thịnh. Từ thế kỷ 13 đến nửa đầu thế kỷ 19, các cuộc nội chiến và chinh phục của ngoại bang đã làm cho Vương quốc Khơ-me suy yếu.

Những giai đoạn lịch sử quan trọng

- Những năm 60 của thế kỷ 19 thực dân Pháp vào Đông Dương. Năm 1863, Pháp buộc Vua Norodom phải ký Hiệp ước đặt Căm-pu-chia dưới sự bảo hộ của Pháp và đến 1884 Căm-pu-chia hoàn toàn trở thành thuộc địa của Pháp.
- Năm 1941, Sihanouk lên ngôi đã vận động đấu tranh giành lại nền độc lập cho Căm-pu-chia. Ngày 9/11/1953, Pháp tuyên bố trao trả độc lập cho Căm-pu-chia. Tháng 4/1955, Sihanouk thoái vị nhường ngôi Vua cho cha là Norodom Suramarith để thành lập Cộng đồng xã hội bình dân. Trong cuộc tuyển cử 9/1955, Cộng đồng xã hội bình dân đã giành được thắng lợi lớn, Sihanouk trở thành Thủ tướng, mọi quyền lực tập trung vào tay ông. Năm 1960, Quốc vương Norodom Suramarith qua đời, Sihanouk được Quốc hội bầu làm Quốc trưởng Căm-pu-chia.
- Ngày 18/3/1970, Lon Nol-Siric Matak, được sự hậu thuẫn của Mỹ đảo chính Sihanouk, thành lập "Cộng hoà Khơ-me" (10/1970). Sihanouk và Hoàng tộc sang cư trú tại Trung Quốc và sau đó thành lập Mặt trận Đoàn kết dân tộc Căm-pu-chia (FUNK) và Chính phủ Đoàn kết dân tộc Vương quốc Căm-pu-chia (GRUNK) đặt trụ sở tại Bắc Kinh.
- Ngày 17/4/1975, Pol Pot lật đổ chế độ Cộng hoà của Lon Nol, thành lập nước "Căm-pu-chia dân chủ", thực hiện chế độ diệt chủng tàn khốc nhất trong lịch sử của Căm-pu-chia.
- Ngày 2/12/1978, Mặt trận giải phóng dân tộc Căm-pu-chia ra đời do ông Heng Samrin làm Chủ tịch. Ngày 07/1/1979, với sự giúp đỡ của quân tình nguyện Việt Nam, nhân dân Căm-pu-chia đã đứng lên lật đổ chế độ diệt chủng Pol Pot-Iêng Xary, thành lập nước "Cộng hoà Nhân dân Căm-pu-chia", năm 1989 đổi thành "Nhà nước Căm-pu-chia" (SOC).
- Ngày 23/10/1991, Hiệp định hoà bình Căm-pu-chia được ký kết giữa 19 nước và 4 phái Căm-pu-chia tại thủ đô Paris (Pháp). Ngày 23-25/5/1993, Tổng tuyển cử lần thứ nhất ở Căm-pu-chia do Cơ quan quyền lực lâm thời của Liên hợp quốc (UNTAC) tổ chức. Kết quả FUN giành 58 ghế, CPP: 51 ghế, BLDP: 10 ghế và Molinaka: 1 ghế. Ngày 24/9/1993, Quốc hội mới và Chính phủ Liên hiệp CPP-FUNCINPEC (FUN) nhiệm kỳ I được thành lập, tên nước đổi thành Vương quốc Căm-pu-chia theo chế độ Quân chủ lập hiến, thực hiện chế độ đa đảng và nền kinh tế thị trường. N. Sihanouk lên ngôi Vua lần thứ hai.
- Ngày 26/7/1998, tổng tuyển cử lần thứ hai. Chính phủ Hoàng gia tiếp tục là chính phủ liên hiệp giữa CPP và FUNCINPEC.
- Ngày 27/7/2003, tổng tuyển cử lần thứ ba. Tuy nhiên, mãi đến ngày 15/7/2004, chính phủ liên hiệp nhiệm kỳ 3 giữa CPP và FUNCINPEC mới được thành lập do Xăm-đéc Hun Sen làm Thủ tướng.

- Ngày 6/10/2004, Quốc vương Sihanouk tuyên bố thoái vị; ngày 14/10/2004, Hội đồng Ngôi Vua bầu Hoàng tử Norodom Sihamoni làm Quốc vương mới. Ngày 29/10/2004, Quốc vương Sihamoni chính thức đăng quang.

8. Văn hóa

Văn học: Nổi tiếng nhất là thể loại trường ca Riêm Kê là thể loại sáng tác bằng thơ ca dân gian dài hàng vạn câu. Cốt truyện chủ yếu vay mượn từ sử thi Ramayana của Ấn Độ. Tác phẩm được lưu truyền rộng rãi qua nhiều thế kỉ và không ngừng được bổ sung để trở thành quốc bảo của nền văn học Căm-pu-chia.

Ẩm thực: Cũng như thói quen ẩm thực của nhiều dân tộc thuộc nền văn minh lúa nước trong khu vực châu Á, người dân Căm-pu-chia có thói quen ăn gạo tẻ và ăn nhiều cá hơn thịt. Vào các ngày lễ tết, nông thôn cũng như thành thị đều có gói bánh tét, bánh ít. Phần lớn trong mỗi gia đình đều có mâm cỗ hóc để ăn quanh năm. Ẩm thực Căm-pu-chia ảnh hưởng phong cách mạnh mẽ của Ấn Độ và Trung Hoa, hầu hết các món ăn có vị lạt, ngọt và béo.

Âm nhạc: Đàn nhạc ngũ âm và các nhạc cụ truyền thống tạo ra các tác phẩm độc đáo mang đậm phong cách giống Thái Lan và Lào tương tự nhau. 3 trong 5 nhạc cụ trong đàn ngũ âm : đàn Kkhim, đàn krapeu (còn gọi là đàn takhe), trống Skor

Lễ hội: Lễ năm mới (Chôn Chơ Nan Thơ Mây) là lễ hội quan trọng nhất được diễn ra vào những ngày trăng khuyết (13, 14, 15 tháng 3 âm lịch của Người Việt).

Thể thao: Ngành thể thao Căm-pu-chia đã và đang phát triển trong vòng hơn 30 năm qua. Bóng đá phổ biến như một môn thể thao đặc biệt. Các môn võ thuật Bokator, Pradal Serey (Khmer kick boxing) và môn đấu vật Khmer truyền thống được chơi rộng rãi trên cả nước.

9. Giáo dục

Tỷ lệ biết chữ ở Căm-pu-chia khoảng 73,6% trong đó tỷ lệ nam biết chữ cao hơn nữ và thành thị cao hơn nông thôn.

Trong thời kỳ Khơ-me đỏ thống trị, giáo dục Căm-pu-chia bị tàn phá nặng nề và hiện nay đang từng bước được phục hồi.

10. Ngày nghỉ/lễ Tết

Căm-pu-chia có 16 kỳ nghỉ quốc lễ, tổng cộng 24 ngày theo danh sách sau:

Ngày 1 tháng 1: Tết dương lịch
 Ngày 7 tháng 1: Ngày giải phóng dân tộc
 Ngày 8 tháng 3: Ngày quốc tế phụ nữ
 Ngày 14-16 tháng 4: Tết Khơ-me
 Ngày 26 tháng 4: Ngày Visak Bochea

Ngày 30 tháng 4: Lễ kỷ niệm Roya Ploughing

Ngày 1 tháng 5: Quốc tế lao động

Ngày 1 tháng 6: Quốc tế thiếu nhi

Ngày 18 tháng 6: Sinh nhật Hoàng hậu.

Ngày 24 tháng 9: Ngày hiến pháp và kỷ niệm lên ngôi vua lần thứ 6

Ngày 9 tháng 9: Ngày độc lập

Ngày 5-7 tháng 10: Phchun Ben

Ngày 23 tháng 10: Ký hiệp định Paris ở Căm-pu-chia

Ngày 30 tháng 10 và 1 tháng 11: Sinh nhật Quốc Vương.

Ngày 18-20 tháng 11: Lễ hội té nước

Ngày 10 tháng 12: Ngày quyền con người.

Phần 2. Tổng quan tình hình phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư

1. Kinh tế

1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế

Căm-pu-chia là nước nông nghiệp (70% dân số làm nghề nông), phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên; có nhiều tài nguyên quý hiếm như đá quý, hồng ngọc, vàng, gỗ. Angkor Wat được xếp là một trong số các kì quan nổi tiếng của thế giới. Nền công nghiệp của Căm-pu-chia còn yếu kém.

Chính phủ Căm-pu-chia đề ra Kế hoạch Phát triển Chiến lược Quốc gia 2006-2010 (NSDP) và Chiến lược Tứ giác... đã thu được thành tựu đáng kể. Nền kinh tế Căm-pu-chia thoát khỏi tình trạng suy thoái, trì trệ. Kinh tế vĩ mô ổn định, tiếp tục giữ được mức tăng trưởng cao trên dưới 10% năm (năm 2004 là 11,7%, năm 2005 đạt 13,4%, năm 2006 đạt 10,6%, năm 2007 đạt 9,6%). Do khủng hoảng kinh tế, tài chính thế giới, kinh tế Căm-pu-chia năm 2008 cũng bị ảnh hưởng: Lạm phát lên tới trên 20%, GDP năm 2008 chỉ tăng 5%. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) 2009 xuống mức âm tăng hơn 6% mỗi năm từ năm 2010 đến năm 2012.

Ngành công nghiệp dệt may hiện đang sử dụng hơn khoảng 400.000 người và chiếm khoảng 70% tổng xuất khẩu của Căm-pu-chia. Trong năm 2005, các mỏ dầu khai thác đã được tìm thấy bên dưới vùng lãnh hải của Căm-pu-chia, đại diện cho một nguồn thu nhập tiềm năng cho chính phủ, nếu khai thác thương mại trở nên khả thi. Khai thác mỏ cũng đang thu hút một số quan tâm đầu tư và chính phủ đã chào hàng cơ hội cho khai thác bô xít, vàng, sắt và đá quý. Ngành du lịch tiếp tục phát triển nhanh chóng với lượng khách nước ngoài vượt quá 2 triệu USD mỗi năm kể từ năm 2007 và đạt hơn 3 triệu du khách trong năm 2012. Căm-pu-chia, tuy nhiên, vẫn là một trong những nước nghèo nhất ở châu Á và phát triển kinh tế dài hạn vẫn còn là một thách thức khó khăn, ức chế bởi nạn tham nhũng, cơ hội giáo dục hạn chế, bất bình đẳng xã hội. Khoảng 4 triệu người sống dưới mức 1,25 \$ mỗi ngày và 37% trẻ em Căm-pu-chia dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng mãn tính. Hơn 50% dân số dưới 25 tuổi. Dân số thiếu giáo dục và kỹ năng sản xuất, đặc biệt là ở vùng nông thôn nghèo khó, mà cũng thiếu cơ sở hạ tầng cơ bản. Chính phủ Căm-pu-chia đang làm việc với các nhà tài trợ song phương và đa phương, bao gồm Ngân hàng Phát triển Châu Á, Ngân hàng Thế giới và IMF, để giải quyết nhiều nhu cầu bức xúc của đất nước, hơn 50% ngân sách nhà nước đến từ nhà tài trợ. Các thách thức kinh tế lớn cho Căm-pu-chia trong thập kỷ tới sẽ được chế tác một môi trường kinh tế, trong đó khu vực tư nhân có thể tạo ra đủ công ăn việc làm để xử lý sự mất cân bằng dân số của Căm-pu-chia.

Và họ cũng đang nỗ lực triển khai nhiều biện pháp nhằm giảm tỷ lệ lạm phát, tăng cường khuyến khích đầu tư phát triển nông nghiệp, trợ giá nhiên liệu và tăng dự trữ của các ngân hàng, giảm thuế hàng hóa, dỡ bỏ một số rào cản trong cạnh tranh thương mại, kể cả mở cửa đề hàng hóa trong nước tự do cạnh tranh với các sản phẩm của các tập đoàn kinh tế lớn. Chính phủ Căm-pu-chia cho rằng sau 4-5 năm liên tiếp nền kinh tế phát triển với tốc độ hai con số, trong tương lai ngắn hạn, Căm-pu-chia vẫn có cơ hội để đạt mức tăng

trường cao, trong bối cảnh chính phủ đang nỗ lực đẩy mạnh các hoạt động thăm dò và khai thác dầu mỏ và quặng, nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào lĩnh vực dệt may và du lịch.

1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm

Kinh tế Căm-pu-chia chủ yếu dựa vào 3 ngành chính là: xuất khẩu dệt may, du lịch và xây dựng.

Sự tăng trưởng công nghiệp đã chiếm ưu thế bởi việc tăng các xí nghiệp may mặc. Căm-pu-chia là nước xuất khẩu các sản phẩm may mặc đứng thứ năm trên thế giới, cạnh tranh với các đối tác từ Trung Quốc, Việt Nam, Bangladesh và Indonesia. Ngành công nghiệp may sử dụng hơn 330.000 lao động. Hơn 80% lao động là phụ nữ nông thôn nghèo. Ngành may mặc xuất khẩu của Căm-pu-chia thu được 3,6 tỷ USD mỗi năm. Khoảng 70% sản phẩm may mặc của Căm-pu-chia xuất khẩu sang Hoa Kỳ, 24% xuất khẩu sang EU. Đây là hai thị trường lớn của ngành công nghiệp may mặc Căm-pu-chia. Mặc dù sức mua của các khách hàng Mỹ và châu Âu đã sa sút do cuộc khủng hoảng tài chính ở thị trường nhiều nước, tuy nhiên, ngành dệt may Căm-pu-chia vẫn trong tình trạng ổn định, nhưng nhiều nhà sản xuất sẽ phải chấp nhận mức lợi nhuận biên thấp hơn.

Xây dựng cũng là một ngành chủ đạo của kinh tế Căm-pu-chia, chiếm 1/3 các hoạt động công nghiệp. Xi măng chiếm 90% giá trị vật liệu xây dựng nhập khẩu. Tuy nhiên những dự án về xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng văn phòng, nhà ở và khôi phục lại công trình cũng cần cho phát triển lĩnh vực này.

Du lịch: Thế mạnh du lịch đóng góp tỷ trọng lớn trong tổng sản phẩm quốc nội của Căm-pu-chia. Năm 2000, lượng khách quốc tế đến Căm-pu-chia là 466.000 lượt. Năm 2010, ngành du lịch Căm-pu-chia đạt được là 2,4 triệu lượt. 10 năm tăng 5,1 lần là một con số đáng ngạc nhiên khi mà có tới 2 năm liền (2008, 2009) chịu khủng hoảng của suy thoái kinh tế toàn cầu. Quan chức ngành du lịch Căm-pu-chia cho rằng, lượng du khách nước ngoài tới thăm nước này trong năm 2012 đạt 3,5 triệu lượt người, tăng hơn 20% so với con số 2,8 triệu lượt người của năm 2011.

Theo thống kê chính thức của Bộ Du lịch Căm-pu-chia, trong quý 1 năm 2013, đã có 1,17 triệu lượt khách du lịch quốc tế đến thăm nước này, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Trong số này, 52,1% số du khách đến thăm Căm-pu-chia qua đường hàng không, 45,7% số du khách đi bằng đường bộ và chỉ có hơn 2% số khách thăm Căm-pu-chia qua đường thủy. Quần thể các ngôi đền thờ cổ Angkor ở Siem Reap vẫn là nơi thu hút khách du lịch nước ngoài, với gần 700.000 lượt khách, tăng gần 10% so với cùng kỳ. Phnom Penh và các điểm đến khác thu hút hơn 477.300 khách du lịch trong thời gian ba tháng đầu năm, tăng hơn 34% so với cùng kỳ. Trong nhiều năm qua, du lịch Căm-pu-chia luôn đạt mức tăng trưởng ổn định từ 15-20%.

Qua thống kê của ngành du lịch, du khách vào Căm-pu-chia không chỉ tăng về số lượng mà còn tăng cả thời gian lưu lại và số lần đến. Ngành du lịch Căm-pu-chia đang nỗ lực phát huy vai trò mũi nhọn của nền kinh tế đang lên và bảo đảm môi trường du lịch bền vững.

Các danh lam thắng cảnh nổi tiếng của Căm-pu-chia là Thủ đô Phnôm Pênh, hoàng cung, đền Vàng, đồi Bà Pênh, Ăngco Thom, Ăngco Vát (tỉnh Xiêm Riệp), v.v...

Ngoài 3 ngành trên, thành tích nông nghiệp Căm-pu-chia cũng đang đóng góp tích cực cho sự nghiệp ổn định xã hội và xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an ninh lương thực và có dư xuất khẩu (khoảng 2,3 triệu tấn/năm).

2. Thương mại

Thị trường xuất khẩu chính của Căm-pu-chia là Mỹ, EU, Trung Quốc, Thái Lan, Việt Nam. Xuất khẩu dệt may là ngành xuất khẩu mũi nhọn, đem lại nguồn thu chính từ xuất khẩu cho Căm-pu-chia.

Trong vài năm gần đây, Căm-pu-chia đang từng bước đẩy mạnh xuất khẩu lúa gạo. Ngoài ra, đối với xuất khẩu dầu mỏ, dự kiến, kể từ năm 2010-2011, Căm-pu-chia có thể thu được ít nhất 500 triệu USD từ dầu mỏ.

Trị giá xuất khẩu của Căm-pu-chia giai đoạn năm 2005-2009, trong vòng 5 năm tăng gấp hơn 2 lần. Năm 2005 trị giá xuất khẩu đạt 555,6 triệu USD đến hết năm 2009 đạt 1146,9 triệu USD. Năm giá trị xuất khẩu của Căm-pu-chia đạt cao nhất là năm 2006 mức tăng trưởng trị giá xuất khẩu lên tới 40% đạt 780,6 triệu USD và năm 2008 đạt 1531,6 triệu USD mức tăng trưởng trị giá xuất khẩu tăng 48%. Năm 2009 do chịu tác động chung của biến động nền kinh tế toàn cầu, trị giá xuất khẩu của Căm-pu-chia giảm mạnh – 28% so với năm 2008 đạt 1146,9 triệu USD (năm 2008 đạt 1531,6 triệu USD). Tuy vậy, tốc độ tăng trưởng bình quân trị giá xuất khẩu của Căm-pu-chia giai đoạn 2005-2009 vẫn đạt mức cao 23,25% một năm. Năm 2009 tổng giá trị thương mại là 10,18 tỷ USD. Năm 2010, tổng giá trị thương mại là 10,7 tỷ USD, trong đó xuất khẩu là 4,69 tỷ USD, nhập khẩu là 6,01 tỷ USD. Năm 2010, xuất khẩu đạt 5,35 tỷ USD, kim ngạch nhập khẩu là 6,96 tỷ USD. Riêng trong năm 2011, xuất nhập khẩu đạt 12,21 tỷ USD, xuất khẩu đạt 5,35 tỷ USD, nhập khẩu đạt 6,96 tỷ USD. Còn năm 2012, xuất khẩu đạt 6,018 tỷ USD, nhập khẩu đạt 8,213 tỷ USD. Theo dự báo thì tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2013 sẽ tăng lên 14,99 tỷ USD trong đó giá trị xuất khẩu là 6,14 tỷ USD và giá trị nhập khẩu là 8,85 tỷ USD. (Nguồn: IMF)

Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: dệt may, gỗ, cao su, gạo, cá, thuốc lá, giày dép. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: sản phẩm từ dầu mỏ, thuốc lá, vàng, vật liệu xây dựng, máy móc, xe cộ, dược phẩm.

Các thị trường xuất khẩu chính: Mỹ 58,1%, Đức 7,3%, Anh 5,2%, Canada 4,6%, Việt Nam 4,5%. Các thị trường nhập khẩu chính: Thái Lan 23,1%, Việt Nam 16,9%, Trung Quốc 15%, Hồng Kông 10,4%, Singapore 7,5%, Đài Loan 7,2%, Hàn Quốc 4,8%.

Căm-pu-chia đã bước đầu cải thiện được tình hình ngoại thương nhưng nhìn chung vẫn là thị trường nhập khẩu trong hầu hết các lĩnh vực. Trong đó đặc biệt là các lĩnh vực tái thiết đất nước, phục vụ dân sinh, cơ sở hạ tầng.

3. Đầu tư

3.1 Môi trường đầu tư

Căm-pu-chia thi hành chính sách mở cửa kinh tế, hội nhập khu vực và thế giới, tích cực thúc đẩy chính sách phát triển kinh tế, thu hút đầu tư nước ngoài. Môi trường đầu tư ở Căm-pu-chia có những thuận lợi và khó khăn sau:

Thuận lợi:

- Thứ nhất, đó là tình hình chính trị, an ninh được cải thiện đáng kể, nền kinh tế thị trường được thiết lập tốt. Căm-pu-chia thực hiện chính sách tự do kinh tế và được coi là 1 trong những nền kinh tế cởi mở nhất ở châu Á.
- Thứ hai, từ sau khi có Hiệp định Hoà bình về Căm-pu-chia năm 1991, quan hệ của Căm-pu-chia với các nước tài trợ, với giới kinh doanh đặc biệt là khu vực tư nhân được duy trì tốt. Các nhà tài trợ luôn dành cho Căm-pu-chia những cam kết viện trợ đáng kể. Trung bình mỗi năm Căm-pu-chia nhận được 500 triệu USD tiền viện trợ từ các nước tài trợ (năm 2006 được 601 triệu USD).
- Thứ ba, Căm-pu-chia có nguồn tài nguyên thiên nhiên khá phong phú. Ở Căm-pu-chia có các mỏ đá vôi, cao lanh, thiếc, bạc, vàng, quặng sắt và thậm chí cả đá quý ở Pailin và Bokeo. Gần đây còn phát hiện có dầu mỏ ngoài khơi và tại khu vực Biển Hồ. Ngoài ra, Căm-pu-chia nằm ở trung tâm Đông Nam Á, một khu vực có nền kinh tế phát triển nhanh và năng động với một thị trường đầy tiềm năng của trên 14 triệu dân. Đầu tư vào Căm-pu-chia, các nhà đầu tư không chỉ được hưởng lợi từ thị trường nội địa của Căm-pu-chia mà còn có cơ hội xâm nhập thị trường ASEAN và được ưu đãi tiếp cận thị trường Châu Âu và các nước phát triển khác vì Căm-pu-chia là thành viên của WTO.

Khó khăn:

- Hạ tầng cơ sở và hệ thống dịch vụ còn yếu. Nhiều tuyến đường chưa được trải nhựa, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa; hệ thống tưới tiêu kém (chỉ đạt 7%); dịch vụ y tế chưa phát triển...
- Hệ thống pháp luật còn thiếu; một số đạo luật liên quan đến các hoạt động kinh tế được ban hành nhưng chưa có nghị định hướng dẫn thực hiện.
- Tỷ lệ mù chữ cao (chiếm 26,4%); thiếu nguồn lao động có tay nghề, trình độ kỹ thuật.
- Giá cả sinh hoạt như điện, nước, viễn thông và vận tải cao so với các nước láng giềng trong khu vực.
- Sự yếu kém về quản lý, hành chính quan liêu, và tham nhũng là một vấn đề nổi cộm, làm tăng chi phí kinh doanh ở Căm-pu-chia.

3.2 Tình hình đầu tư nước ngoài tại Căm-pu-chia

Vốn đầu tư nước ngoài (FDI) vào Căm-pu-chia trong những năm gần đây luôn tăng cao. FDI vào Căm-pu-chia tăng từ 500 triệu USD năm 2000 lên hơn một tỷ USD năm 2006, đưa tổng số vốn đầu tư nước ngoài lên 12 tỷ USD từ năm 1994 đến 2006. Năm 2007, Căm-pu-chia đã thu hút khoảng 3 tỷ USD vốn FDI, trong đó 45% được đầu tư vào các dự án bất động sản và 25% vào nông nghiệp. Dự kiến vốn FDI trong năm 2008 sẽ tăng gấp 3 lần so với năm 2007, đạt trên 9 tỷ USD. Năm 2007 đầu tư nước ngoài chỉ chiếm 16% GDP của Căm-puchia.

Dự báo lượng FDI vào nước này trong năm 2009 chỉ ở mức 390 triệu USD, sau khi đạt con số 790 triệu USD trong năm 2008, song sẽ tăng lên 500 triệu USD trong năm 2010. Chính phủ Căm-pu-chia đang rất nỗ lực để khắc phục đà suy thoái kinh tế, trong đó có việc cung cấp tín dụng cho nông dân, đào tạo nghề cho những công nhân mất việc và nhiều chương trình xã hội khác.

Những lĩnh vực đang thu hút đầu tư ở Căm-pu-chia

- Dệt may, may quần áo thể thao;
- Nhà hàng khách sạn;
- Bảo hiểm, dịch vụ ngân hàng, và tư vấn pháp lý;
- Sản xuất thuốc lá, đồ uống, bia, mỹ ăn liền, sản phẩm y tế;
- Viễn thông;
- Vận tải đường biển, đường không (sân bay);
- Phân phối, tiếp thị dầu khí;
- Trồng cây cọ, cây cao su...

Những lĩnh vực có tiềm năng đầu tư ở Căm-pu-chia:

Nông nghiệp: là lĩnh vực được ưu tiên hàng đầu trong chính sách phát triển nhằm đảm bảo an ninh lương thực và thúc đẩy các ngành khác, đặc biệt là cung cấp nguyên liệu thô cho công nghiệp chế biến, tăng xuất khẩu và tạo công ăn việc làm. Trong chiến lược tứ giác, Chính phủ Căm-pu-chia đề ra 4 nhiệm vụ chính cho nông nghiệp là phải:

- Tăng năng suất và đa dạng sản phẩm nông nghiệp;
- Rà phá mìn và cải tạo đất;
- Phát triển nghề cá;
- Phát triển ngành lâm nghiệp.

Chủ trương của Chính phủ Căm-pu-chia là cho phép các nhà đầu tư được sử dụng đất, bao gồm đất chuyên nhượng, thuê dài hạn và ngắn hạn (có thể gia hạn), phù hợp với quy định của luật đất đai. Những lĩnh vực ưu tiên đầu tư được Chính phủ xác định gồm: thủy lợi, nuôi trồng hải sản, tinh chế dầu cọ, chế biến thực phẩm, trồng và chế biến cao su, chế biến đường, sợi đay.

Du lịch: là lĩnh vực hấp dẫn nhất về đầu tư nước ngoài. Ngoài quần thể du lịch Angkor, tỉnh Siem Reap (xây dựng trong khoảng thời gian từ TK IX đến TK XIII, diện tích khoảng 400 km², được coi là công trình kiến trúc tôn giáo lớn nhất ở Đông Nam Á, cách Phnom Penh 321 km), Căm-puchia còn có những khu du lịch khác như: bãi biển ở

Sihanoukville, Kampot; sự hấp dẫn của thành phố Phnom Penh; du lịch trên sông Mê Kông, Biển Hồ (mùa khô diện tích 3.000 km², mùa mưa diện tích 10.000 km²); và du lịch sinh thái ở tỉnh Moldonkiri và Rotanakiri thuộc Đông Bắc Cămpuchia...

Do đó, có thể cơ hội đầu tư trong lĩnh vực này sẽ là tổ chức các tua du lịch sinh thái, văn hoá; xây dựng sân golf, nhà hàng khách sạn...

Hạ tầng cơ sở: Đây cũng là lĩnh vực hứa hẹn mở ra các triển vọng thu hút đầu tư vì hiện tại, cơ sở hạ tầng của Cămpuchia thiếu thốn và bị hư hỏng nặng do trải qua nhiều thập kỷ chiến tranh và xung đột chính trị. Hiện Cămpuchia đang có nhu cầu lớn về xây dựng đường xá, cầu cống, cảng, hệ thống tưới tiêu, nhà máy thủy điện, khách sạn, nhà ở; mạng lưới viễn thông cũng cần được nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Trong khuôn khổ Tiểu vùng Mê Kông mở rộng, các dự án khổng lồ về cơ sở hạ tầng trị giá khoảng 2 tỷ USD đã được lãnh đạo 6 nước (Trung Quốc, Lào, Myanmar, Thái Lan, Việt Nam và Cămpuchia) thông qua. Trong đó, riêng Cămpuchia đề nghị và kêu gọi đầu tư cho nhiều dự án nhỏ trong gói dự án này như xây dựng đường sắt, đường bộ, cầu, viễn thông và năng lượng trị giá khoảng 700 triệu USD.

Khai thác mỏ: Để phục vụ cho việc thăm dò, khai thác dầu khí, các vùng đất và biển của Cămpuchia được chia thành 32 lô. Đến nay mới thăm dò và khai thác các lô ngoài khơi từ lô số 1 đến lô số 4. Ba công ty lớn ký được dự án khai thác 30 năm là Enterprise Oil Exploration Ltd., Premier Oil Petroleum Cambodia Ltd., và Campex. Ngoài ra, gần đây có công ty Chevron (Mỹ) ký được dự án đưa các thiết bị thăm dò dầu khí vào khu vực Sihanoukville để tiến hành thăm dò ở khu A; công ty PTTEP (Thái Lan) ký dự án thăm dò khu B; công ty Suo Ching Industry (Hàn Quốc) thăm dò ở tỉnh Pusat. Công ty khai thác dầu xa bờ quốc gia Trung Quốc (CNOOC) và công ty TOTAL (Pháp) cũng đang tìm hiểu, muốn thăm dò khai thác dầu ngoài vùng biển của Cămpuchia. Hiện Chính phủ đang có kế hoạch cấp thêm giấy phép khai thác trên cơ sở các hợp đồng phân chia sản phẩm với các điều khoản ưu đãi cho các dự án khai thác và sản xuất.

Ngoài ra, CPC có nguồn tài nguyên phong phú như vàng, đá quý, photpho, đá vôi (để làm xi măng và đá xây dựng), bô-xít, đất sét, cát/sỏi, đá granite, đồng, kẽm... Đến nay, mới có 2 công ty Sun Trading Co. Ltd. và Delcom Cambodia ký hợp đồng khai thác vàng. Chính phủ Cămpuchia cũng mới cấp phép cho công ty khai khoáng Úc BHP Billiton thăm dò khai thác bô-xít ở tỉnh Mondolkiri và Rotanakiri...

Đặc khu kinh tế: Chính phủ chủ trương mở các đặc khu kinh tế nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Nhiều khu công nghiệp đã và sẽ được xây dựng tại Phnom Penh, Sihanoukville, Koh Kong, Poipet, Pailin, Svay Rieng, Kandal, Takeo... trong đó bao gồm các khu chế xuất và khu thương mại tự do. Hiện tại, Sihanoukville đã dành một diện tích 50 ha cho mục đích này. Các thiết bị cảng sẽ được lắp đặt tại Sihanoukville, cảng khô (kho chứa hàng hoá để kiểm tra hải quan trước khi trả thuế) được xây dựng ở Phnom Penh.

Tuy nhiên, một vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển của các khu công nghiệp là không thể bảo đảm vốn vay bằng cách sử dụng bất động sản làm thế chấp. Các cơ quan tài chính

không muốn cho vay nếu dùng bất động sản làm thế chấp vì hệ thống pháp luật liên quan đến đăng ký đất đai và cưỡng chế thế chấp không bảo đảm. Chưa có luật thế chấp và luật phá sản ở Campuchia.

Tình hình đầu tư của Căm-pu-chia ra nước ngoài

Đầu tư của Cam-pu-chia ra nước ngoài hiện vẫn còn ở mức khiêm tốn. Đầu tư ra nước ngoài của Căm-pu-chia chủ yếu là từ khu vực cá thể với các xí nghiệp vừa và nhỏ, tập trung vào các lĩnh vực:

- Lương thực thực phẩm như say sát gạo, ngô, mắm muối, dầu ăn, bánh kẹo, chè, đường, đồ uống, thức ăn gia súc...;
- Thêu, dệt, đồ da, và đồ thể thao;
- Chế biến gỗ, làm đồ nội thất, giấy;
- Sản phẩm hoá chất như xà phòng, hương liệu, tinh chế dầu, đồ nhựa, cao su...;
- Sản xuất gương, kính, đồ gốm, xi-măng...;
- Tái chế sắt thép làm dao, đồ gia dụng, máy móc, đồ điện,...

4. Cơ sở hạ tầng kinh tế

(Số liệu nguồn: www.cia.gov)

Thông tin liên lạc:

- Điện thoại cố định: 530.000
- Điện thoại cầm tay: 13.757.000
- Số người sử dụng Internet: 78.500
- Số trang chủ: 13.784

Giao thông vận tải:

- Sân bay dành cho máy bay lên thẳng: 16 (2012)
- Đường sắt: 690 km (2010)
- Đường bộ: 39.618 km (2009)
- Đường biển: 3.700 km (chủ yếu là sông Mê công) (2012)
- Cảng và hải cảng: Phnom Penh

5. Các chỉ số kinh tế, thương mại cơ bản

(Số liệu 2012. Nguồn: www.cia.gov)

GDP ngang giá sức mua: 36,64 tỷ USD

GDP theo tỷ giá thực: 14,25 tỷ USD

Tăng trưởng GDP: 6,6%

GDP bình quân đầu người: 2.400 USD

GDP phân bổ theo ngành:

- Nông nghiệp: 34,7%
- Công nghiệp: 24,3%
- Dịch vụ: 41%

Đầu tư công: 20,9% GDP

Lực lượng lao động: 7,9 triệu người (nông nghiệp: 55,8%; ngành công nghiệp: 16,9%; dịch vụ: 27,3%).

Tỷ lệ thất nghiệp: 0% (năm 2011)

Dân số sống dưới mức nghèo khổ: 20% (năm 2012)

Thu chi ngân sách: Thu 2,049 tỷ USD, chi 27,04 tỷ USD

Tỷ lệ lạm phát: 2,9%

Mức tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 5,7%

Dự trữ ngoại tệ và vàng: 37,32 tỷ USD

Xuất khẩu: 5,794 tỷ USD (2012)

Các mặt hàng xuất khẩu: quần áo, gỗ, cao su, gạo, cá, thuốc lá, giày dép.

Đối tác xuất khẩu: Hoa Kỳ 32,7%, Anh 8,4%, Đức 7,7%, Canada 7,7%, Singapore 6,6%, Việt Nam 5,8%, Nhật Bản 4,7% (năm 2012).

Nhập khẩu: 7,837 tỷ USD

Các mặt hàng nhập khẩu: các sản phẩm xăng dầu, thuốc lá, vàng, vật liệu xây dựng, máy móc, xe cơ giới, dược phẩm.

Đối tác nhập khẩu: Thái Lan 27,2%, Việt Nam 20%, Trung Quốc 19,5%, Singapore 7,1%, Hồng Kông 5,9%, Hàn Quốc 4,3% (năm 2012).

6. Quan hệ quốc tế

Theo quy định của Hiến pháp, Căm-pu-chia thực hiện chính sách trung lập, không liên kết vĩnh viễn, không xâm lược hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác.

Hiện Căm-pu-chia là thành viên thứ 10 của ASEAN (tháng 4/1999), thành viên chính thức thứ 148 của WTO (tháng 9/2003), gia nhập ASEM tại Hội nghị cấp cao ASEM 5 (tháng 10/2004) tại Hà Nội; và đang tích cực chuẩn bị để tham gia APEC trong thời gian sớm nhất. Căm-pu-chia cũng là thành viên tích cực trong hợp tác khu vực như: Ủy hội Mê Kông quốc tế (MRC); Tam giác phát triển Việt Nam-Lào-Căm-pu-chia (CLV); Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS); Chiến lược hợp tác kinh tế ba dòng sông Ayeyawadi-Chao Praya-Mê Kông (ACMECS); Hành lang Đông Tây (WEC)...

Căm-pu-chia cũng chú trọng quan hệ với các nước lớn, các nước tài trợ, các nước láng giềng; tăng cường quan hệ mọi mặt, nhất là kinh tế - thương mại với Trung Quốc; tiếp tục tranh thủ Mỹ; thoả thuận giải quyết xong vấn đề biên giới trên bộ trong năm 2006 với Thái Lan, xúc tiến giải quyết vấn đề biên giới với Lào.

Phần 3. Quan hệ hợp tác Việt Nam – Căm-pu-chia

1. Quan hệ ngoại giao

Việt Nam và Căm-pu-chia thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 24/6/1967. Hai bên đã nhất trí phương châm phát triển quan hệ trong thời kỳ mới theo hướng "láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài".

Từ năm 1993 đến nay, quan hệ hai nước không ngừng được củng cố và phát triển về mọi mặt. Hai bên đã trao đổi nhiều chuyến thăm cấp cao.

Về phía Việt Nam có đoàn:

- Thủ tướng Phan Văn Khải (6-7/3/2006)
- Đoàn đại biểu Quốc hội Việt Nam (07-09-2006)
- Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Sinh Hùng (21-23/9/2006)
- Bộ Quốc phòng Việt Nam và Căm-pu-chia ký nghị định thư hợp tác (22-03-2007)
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng (18/12/2006)
- Chuyến thăm CPC của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông VN Lê Doãn Hợp: (31-01-2009)
- Chuyến thăm CPC của đoàn đại biểu cấp cao Bộ Quốc Phòng Việt Nam do Bộ trưởng Phùng Quang Thanh dẫn đầu: (03-03-2009)
- Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng thăm Căm-pu-chia (24-03-2009)
- Bộ trưởng Bộ Công Thương Vũ Huy Hoàng thăm CPC (24-03-2009)
- Đoàn đại biểu cấp cao Ủy ban Tôn giáo Chính phủ VN thăm CPC (06-07-2009)
- Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng thăm chính thức Vương quốc Căm-pu-chia (07-10-2009)
- Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thăm chính thức Vương quốc Căm-pu-chia (24-12-2009)
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng dẫn đầu đoàn đại biểu cấp cao sang thăm Cam-pu-chia (15/11/2010).
- Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng (9/2011)
- Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng (12/2011)
- Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (14/8/2012)

Về phía Căm-pu-chia có đoàn:

- Thủ tướng Hun Sen tháng 10/2005
- Đoàn Quân sự cấp cao Căm-pu-chia (22-12-2005)
- Quốc vương N. Sihamoni (16-18/3/2006),
- Chủ tịch Quốc hội Heng Samrin (6-11/7/2006)
- Bộ trưởng công nghiệp, mỏ, năng lượng thăm Việt Nam (20-06-2007)
- Bộ trưởng thương mại Căm-pu-chia Cham Prasith thăm Việt Nam (13-07-2007)
- Trưởng Ban đối ngoại Quốc hội Son Chay thăm và làm việc tại VN(12-12-2007)
- Chuyến thăm VN của Samdech TTg Hun Sen và Chuyến thăm VN của Quốc vương CPC(23-01-2009)
- Chuyến thăm Việt Nam của Samdech Chủ tịch Quốc hội Heng Samrin (31-01-2009)

- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tiếp Bộ trưởng Công nghiệp, Mỏ và Năng lượng Căm-pu-chia (04-06-2009)
- Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tiếp Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Nội vụ Căm-pu-chia Sar Kheng (20-01-2010)
- Bộ trưởng Quốc phòng Căm-pu-chia thăm Việt Nam (25-02-2010)
- Bộ trưởng bên cạnh Thủ tướng Cam-pu-chia Hun Sen kiêm Phó trưởng Cơ quan Bom mìn và Hỗ trợ nạn nhân Cam-pu-chia (19/8/2011)
- Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao và Hợp tác Quốc tế Căm-pu-chia (24/8/2011)
- Phó Thủ tướng Thường trực Vương quốc Căm-pu-chia (8/1/2012)
- Bộ trưởng Ngoại giao và Hợp tác Quốc tế Căm-pu-chia (9/3/2012)
- Tổng Tư lệnh Quân đội Hoàng gia Căm-pu-chia (22/5/2012)
- Chủ tịch Quốc hội Vương quốc Cam-pu-chia (23/7/2012)
- Quốc vụ khanh Bộ Quốc phòng Căm-pu-chia (22/8/2012)
- Quốc vương Cam-pu-chia Nô-rô-đôm Xi-ha-mô-ni (24/9/2012)
- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Nội vụ Căm-pu-chia (5/1/2013)
- Bộ trưởng Bộ Tư pháp Căm-pu-chia (22/1/2013)
- Bộ trưởng Kế hoạch Căm-pu-chia (8/3/2013)

Ngày 29-09-2006 được coi là ngày mang ý nghĩa lịch sử nhân sự kiện cắm mốc biên giới Việt Nam - Căm-pu-chia.

Một số hiệp định đã ký giữa hai bên:

Trong năm 1994, hai bên đã ký kết một số Hiệp định quan trọng như:

- Hiệp định về thành lập Ủy ban Hỗn hợp hợp tác về kinh tế, văn hóa, khoa học – kỹ thuật giữa chính phủ Vương quốc Căm-pu-chia và chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Hiệp định về Hợp tác kinh tế – thương mại Căm-pu-chia – Việt Nam
- Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Căm-pu-chia và Việt Nam

Hiệp định thương mại về điện được hai bên ký kết tháng 7 năm 2000.

Hai nước đã ký Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới năm 1985 và tiến hành cắm cột mốc đầu tiên tại Bà Vẹt - Mộc Bài (tháng 9 -2006); Biên bản thỏa thuận tại Kỳ họp thứ 7 của ủy ban hỗn hợp Việt Nam - Căm-pu-chia về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật...

2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại

Căm-pu-chia là thị trường rất gần với Việt Nam, có 9 tỉnh biên giới chung, 9 cửa khẩu quốc tế, 9 cửa khẩu quốc gia, 30 cửa khẩu phụ và nhiều đường mòn, có địa hình tương đối bằng phẳng, hệ thống kênh rạch đi lại thuận lợi ở cả hai bên, khoảng cách từ TP. Hồ Chí Minh đến Phnôm Pênh chỉ có 230 km. Như vậy hai nước có nhiều điều kiện thuận lợi đẩy mạnh hợp tác trên nhiều lĩnh vực.

Về kinh tế, quan hệ hợp tác giữa hai nước trong những năm qua đã được tăng cường cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Trong những năm qua, hai nước đã tạo ra được một môi trường pháp lý thuận lợi về nhiều mặt thương mại, dành nhiều ưu đãi cho doanh nghiệp và hàng hóa của nhau. Đặc biệt, các mặt hàng nông sản có xuất xứ Căm-pu-chia được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu 0% của Việt Nam. Các cơ chế, chính sách về quản lý các hoạt động thương mại biên giới đã được triển khai thực hiện thống nhất trên phạm vi cả nước. Kim ngạch buôn bán hai chiều giữa hai nước không ngừng tăng, năm sau cao hơn năm trước trung bình 40%.

Đặc biệt kim ngạch buôn bán hai chiều giữa hai nước không ngừng tăng, năm sau cao hơn năm trước trung bình 40% (năm 2006: 950 triệu USD, năm 2007: 1.181 tỷ USD, năm 2008: 1,7 tỷ USD). Năm 2009 kim ngạch thương mại giữa hai nước giảm so với năm 2008 chỉ đạt 1,3332 tỷ USD (Việt Nam xuất 1,147 tỷ USD, nhập 186,2 triệu USD). Năm 2010 kim ngạch thương mại hai chiều đạt 1,828 tỷ USD (Việt Nam xuất 1,551 tỷ USD, nhập 277 triệu USD). Năm 2011, Việt Nam xuất 2,406 tỷ USD và nhập 429 triệu USD của Căm-pu-chia. Tổng kim ngạch thương mại năm 2012 là 3,315 tỷ USD, trong đó Việt Nam xuất khẩu sang Căm-pu-chia 2,829 tỷ USD và nhập khẩu 486 triệu USD từ Căm-pu-chia. Hai nước cũng thống nhất nhiều biện pháp thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại và đặt mục tiêu phấn đấu kim ngạch thương mại hai chiều năm 2013 đạt trên 3 tỷ USD.

Quan hệ thương mại hai chiều Việt Nam – Căm-pu-chia giai đoạn 2004-2013

Đvt: nghìn USD

Năm	Việt Nam xuất	Việt Nam nhập	Tổng kim ngạch hai chiều
2004	383.974	130.580	514.554
2005	555.639	160.218	715.857
2006	780.611	169.450	950.061
2007	202.260	780.611	982.871
2008	1.430.000	270.000	1.700.000
2009	1.147.000	186.200	1.333.200
2010	1.551.666	276.623	1.828.289
2011	2.406.827	429.599	2.836.425
2012	2.829.111	486.268	3.315.378
4T/2013	1.048.945	253.231	1.302.175

(Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam)

Hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Căm-pu-chia ngày càng đa dạng và được thị trường Căm-pu-chia ưa chuộng, chủ yếu là hàng tiêu dùng, bao gồm đồ nhựa gia dụng, kim loại, bột giặt, xà phòng, văn phòng phẩm, thực phẩm chế biến (mỳ ăn liền, bánh kẹo, đồ uống), thủy sản, rau quả, dệt may và giấy dép, vật liệu xây dựng, xăng dầu, phân bón, thiết bị máy móc... Việt Nam nhập khẩu chủ yếu từ Căm-pu-chia cao su, gỗ và nguyên liệu gỗ, nguyên phụ liệu thuốc lá, vải, máy móc thiết bị...

Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ yếu của Việt Nam sang Căm-pu-chia năm 2012 và 4 tháng đầu năm 2013

STT	Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Trị giá (USD)	
			Năm 2012	4tháng năm 2013
1	Hàng thủy sản	USD	20.195.019	7.150.966
2	Hàng rau quả	USD	577.669	1.824.570
3	Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD	8.264.539	28.581.901
4	Xăng dầu các loại	Tấn	63.235.364	264.508.856
5	Hóa chất	USD	5.799.876	17.822.929
6	Sản phẩm hóa chất	USD	5.701.982	21.835.589
7	Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	2.161.515	7.075.917
8	Sản phẩm từ chất dẻo	USD	13.507.003	49.799.449
9	Sản phẩm từ cao su	USD	595.054	9.994.883
10	Gỗ và sản phẩm gỗ	USD	624.619	2.951.748
11	Giấy và các sản phẩm từ giấy	USD	2.913.192	9.862.701
	Xơ, sợi dệt các loại		1.721.486	5.589.670
12	Hàng dệt, may	USD	15.900.802	54.266.055
13	Sản phẩm gốm, sứ	USD	1.913.891	5.978.940
14	Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	USD	449.143	752.697
15	Sắt thép các loại	Tấn	32.233.908	152.035.003
16	Sản phẩm từ sắt thép	USD	6.088.187	24.086.257
17	Kim loại thường khác và sản phẩm		2.446.167	17.668.892
18	Điện thoại các loại và linh kiện		3.424.581	7.553.142
19	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD	9.401.269	29.930.706
20	Dây điện và dây cáp điện	USD	2.186.533	8.077.338
21	Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD	4.959.935	47.936.418

Kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng chủ yếu của Việt Nam từ Căm-pu-chia năm 2012 và 4T/2013

STT	Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Trị giá (USD)	
			Năm 2012	4T/2013
1	Hàng thủy sản	USD	3.881.168	
2	Ngô	Tấn	11.039.500	6.612.450
3	Nguyên phụ liệu thuốc lá	USD	183.532.270	2.115.528
4	Cao su	Tấn	171.206.669	41.306.945
5	Gỗ và sản phẩm gỗ	USD	28.562.396	9.741.668
6	Phế liệu sắt thép	USD	3.819.690	3.432.109

(Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam)

Quan hệ buôn bán qua biên giới của Việt Nam chưa tương xứng với tiềm năng của thị trường Căm-pu-chia; cơ cấu mặt hàng xuất nhập khẩu của hai nước còn đơn điệu, tái xuất

xăng dầu vẫn chiếm một tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Căm-pu-chia. Đầu tư của Việt Nam vào Căm-pu-chia còn hạn chế.

Đối với các tỉnh biên giới Tây Nam Bộ, Việt Nam chưa khai thác hết lợi thế xuất khẩu hàng hóa sang Căm-pu-chia. Tình trạng lợi dụng chính sách miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu vào khu kinh tế cửa khẩu hiện đang diễn ra khá phổ biến. Một số mặt hàng sản xuất ở Việt Nam đưa lên cửa khẩu và được đưa trở lại thị trường nội địa để tiêu thụ, như thuốc lá, bia, mỹ phẩm đã làm tình hình thêm phức tạp.

Một số loại hàng Việt Nam có thể thúc đẩy xuất khẩu sang Căm-pu-chia:

Các nhóm hàng công nghiệp phục vụ tiêu dùng của Việt Nam có khả năng thâm nhập vào thị trường Căm-pu-chia, cụ thể, hàng thực phẩm chế biến của Việt Nam đã được bày bán nhiều hơn tại thị trường này: Mỳ ăn liền Colusa, Miliket, An Thái, thực phẩm Vissan, sữa và nước trái cây Vinamilk, nhựa Melamine Thành Phát, Rosa; Bột giặt Daso; Nước chấm Thuận Phát, nước chấm Cholimex; Gạch Đồng Tâm... Bước đầu, nhiều công ty của Việt Nam đã hình thành mạng lưới kinh doanh tại Căm-pu-chia như Công ty Biti's, Vinamilk, bút bi Thiên Long đã chọn một công ty nước sở tại làm nhà phân phối, đại lý độc quyền cho doanh nghiệp Việt Nam. Tại đại lộ Mô-ni-vông ở trung tâm thủ đô Căm-pu-chia, Công ty AED của Căm-pu-chia đã mở Siêu thị VINAMARK trưng bày hàng hóa Việt Nam với 1.500 mã hàng từ thực phẩm chế biến, đồ uống, các sản phẩm giặt tẩy chất lượng cao của các công ty tại TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng... Một số doanh nghiệp Việt Nam sau một thời gian tiếp cận thị trường Căm-pu-chia đã mở đại lý, chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại đây, như Công ty Biti's, cà phê Trung Nguyên, Vifon, mỳ Miliket. Vinamilk còn chung vốn với một số công ty Việt Nam thành lập Công ty Angkor Europa Diffusion để quảng bá và phân phối hàng Việt Nam. Các mặt hàng thực phẩm của Việt Nam được bán tại 26 chợ và siêu thị của Căm-pu-chia. Để thâm nhập mạnh vào thị trường Căm-pu-chia, Việt Nam cần có chiến lược đầu tư hợp lý, nên đầu tư với quy mô vừa và nhỏ, tập trung chủ yếu vào các ngành hàng đang được tiêu thụ mạnh tại Căm-pu-chia, như hàng nhựa, giày dép, mỳ ăn liền, chế biến hạt điều, chế biến gỗ..., nhằm chiếm lĩnh thị trường hay tránh thuế suất cao và các thủ tục phiền hà, cũng là dạng thay thế xuất khẩu hàng chính ngạch, để giảm các rủi ro. Đồng thời, tăng cường chiến lược quảng bá tiếp thị sản phẩm v.v...

Rau hoa quả cũng có nhiều thuận lợi để vào thị trường này vì sản xuất nông nghiệp của Căm-pu-chia còn thấp và gặp nhiều khó khăn, mặt khác về lâu dài rau quả các nước vào thị trường Căm-pu-chia sẽ có chi phí cao hơn Việt Nam. Trong tương lai Việt Nam có thể hợp tác về nông nghiệp, trồng cây ăn quả và rau tươi, thủy lợi cho rau xanh tại Căm-pu-chia.

Về nhập khẩu từ Căm-pu-chia, Việt Nam có thể tận thu các hàng nông lâm sản để có nguyên liệu cho các nhà máy trong nước và tái xuất khẩu như: đậu tương, hạt điều, cao su, gỗ... Căm-pu-chia là thị trường cung cấp gỗ cao su nguyên liệu lớn nhất cho Việt Nam. Lượng gỗ cao su nhập khẩu từ thị trường Căm-pu-chia chiếm 77% lượng gỗ cao su nhập khẩu của Việt Nam.

Phát triển mạnh thương mại biên giới Việt Nam – Căm-pu-chia:

Hoạt động biên mậu giữa Việt Nam với Căm-pu-chia phát triển đã góp phần mở rộng giao lưu kinh tế giữa hai nước, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cải thiện đời sống xã hội. Tuy nhiên, quan hệ buôn bán qua biên giới của Việt Nam chưa tương xứng với tiềm năng của thị trường Căm-pu-chia; cơ cấu mặt hàng XNK còn đơn điệu; tái xuất xăng dầu vẫn chiếm một tỷ trọng lớn trong kim ngạch XNK của Việt Nam sang Căm-pu-chia.

Theo dự báo, nhu cầu nhập khẩu ở Căm-pu-chia trong những năm tới vẫn tăng, vì sản xuất trong nước chưa thể đáp ứng được; đồng thời hàng hóa của Việt Nam ngày càng phù hợp thị hiếu của người tiêu dùng Căm-pu-chia. Hai nước đã đưa ra mục tiêu tăng kim ngạch xuất nhập khẩu 27%/năm từ nay đến năm 2010, phấn đấu kim ngạch đạt trên 2,3 tỷ USD vào năm 2010 và đến năm 2015 đạt trên 6,5 tỷ USD (không tính xăng dầu).

Để phát triển mạnh thương mại biên giới Việt Nam – Căm-pu-chia, các địa phương kiến nghị điều chỉnh một số quy định của Nghị định 32, Quyết định 254 của Thủ tướng Chính phủ Nghị định về cửa khẩu, xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh đối với người, phương tiện. Cần phân cấp cho địa phương quản lý thương mại theo hướng khai thác tối đa lợi thế xuất khẩu, kiểm soát được việc nhập khẩu.

Các doanh nghiệp Việt Nam cần đẩy mạnh xuất khẩu, đặc biệt các mặt hàng tiêu dùng của Việt Nam, vì đây là nhóm hàng rất phù hợp với thị trường Căm-pu-chia. Nhà nước cần có chính sách hợp lý để khuyến khích nhập khẩu nhóm mặt hàng nông lâm sản phục vụ công nghiệp chế biến hàng xuất khẩu trong nước.

Nhằm hỗ trợ và thúc đẩy quan hệ hoạt động thương mại biên giới Việt Nam – Căm-pu-chia, Bộ Công Thương sẽ trình Chính phủ phê duyệt hoặc trình Chính phủ ủy quyền cho Bộ Công Thương quyết định ban hành quy chế hoạt động của ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu thống nhất trong cả nước. Nghiên cứu đề bổ sung sửa đổi việc thông quan hàng hóa và xuất nhập cảnh qua cửa khẩu phụ. Đàm phán với Chính phủ Căm-pu-chia về một số lĩnh vực hợp tác cụ thể, như miễn visa nhập cảnh cho cư dân biên giới, chế biến gỗ, mua bán gỗ, trồng cây công nghiệp (như cao su, điều, cà phê)...

Định hướng phát triển biên mậu Việt Nam - Căm-pu-chia trong những năm sắp tới được thể hiện khá rõ trong định hướng phát triển thương mại hai nước với 3 định hướng lớn: đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá từ Việt Nam sang Căm-pu-chia và từ Căm-pu-chia và Việt Nam; Thay đổi cơ cấu mặt hàng nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường hai nước; Dần dần hình thành được hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tốt để phát triển thương mại.

Nhằm mục đích tăng cường hơn nữa quan hệ thương mại Việt Nam - Căm-pu-chia, hội nghị Thương mại Việt Nam - Căm-pu-chia sẽ là hoạt động thường niên được tổ chức luân phiên tại các địa phương biên giới của hai nước, nhằm kịp thời đánh giá những kết quả đã đạt được và những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ trong hoạt động buôn bán qua biên giới Việt Nam - Căm-pu-chia và thực hiện mục tiêu mà chính phủ hai nước đã đề.

3. Hợp tác đầu tư và phát triển

a. Hợp tác đầu tư

Trong những năm gần đây, hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng tăng, nhiều doanh nghiệp lớn của Việt Nam đã thành lập văn phòng đại diện tại Căm-pu-chia. Đặc biệt, Chính phủ Căm-pu-chia kêu gọi các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư vào các đặc khu kinh tế, nhằm tận dụng lợi thế của nhau. Các doanh nghiệp Việt Nam sẽ được hưởng chính sách ưu đãi về thuế quan của Căm-pu-chia, còn các doanh nghiệp Căm-pu-chia sẽ tận dụng được cơ sở hạ tầng do các doanh nghiệp Việt Nam cung cấp. Hiện nay, tại các tỉnh biên giới của Căm-pu-chia đã thành lập được các ủy ban đầu tư trực tiếp kêu gọi đầu tư từ các quốc gia lân cận. Các ủy ban này được cấp phép cho các dự án có vốn đầu tư dưới 2 triệu USD.

Các nhà đầu tư Việt Nam đã tập trung vào những lĩnh vực như thủy điện, khai khoáng, viễn thông, may mặc... với nhiều dự án lên đến hàng trăm triệu USD.

Vốn đầu tư của Việt Nam vào Căm-pu-chia trong những năm gần đây ngày càng tăng cao, riêng năm 2007 đã tăng 115 triệu USD và sẽ tiếp tục tăng mạnh trong năm 2008. Trong năm 2009, đầu tư của Việt Nam vào Căm-pu-chia chỉ đứng hàng thứ 5 với 128 triệu USD, sau Trung Quốc, Nga, Singapore và Thái Lan. Đầu 2010, Việt Nam vươn lên vị trí thứ 2 trong danh sách các nước đầu tư trực tiếp vào Căm-pu-chia (sau Trung Quốc, 526,7 triệu USD).

Về phía Căm-pu-chia, tính đến 20/12/2005 có 4 dự án còn hiệu lực tại Việt Nam với số vốn 4 triệu USD, đứng thứ 59 trong tổng số 74 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam. Năm 2009, Căm-pu-chia không có thêm dự án đầu tư mới vào Việt Nam.

b. Hợp tác phát triển

Hai nước cũng quan tâm thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực mà hai bên có tiềm năng, thế mạnh như giáo dục-đào tạo, năng lượng-điện, y tế, giao thông vận tải, v.v...

Hợp tác trên lĩnh vực an ninh, quốc phòng: được hai bên chú trọng đẩy mạnh. Các ngành quốc phòng, an ninh hai nước tiếp tục thúc đẩy hợp tác theo các thỏa thuận đã ký. Hội nghị Hợp tác và Phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam-Căm-pu-chia đã đánh dấu một cơ chế hợp tác mới giữa các tỉnh giáp biên nhằm bảo đảm an ninh tại khu vực biên giới hai nước. Đến nay, hai nước đã tổ chức Hội nghị trên được năm lần.

Biên giới: Hai bên đang tích cực triển khai công tác phân giới cắm mốc (PGCM) và đã được hai bên quan tâm triển khai và đạt được kết quả đáng kể, tuy nhiên tiến độ còn chậm. Cuộc họp tháng 2/2008 của Ủy ban liên hợp biên giới hai nước đã thống nhất điều chỉnh Kế hoạch tổng thể PGCM, nhất trí phân đầu hoàn thành PGCM biên giới trên bộ giữa hai nước vào 2012 trong đó đã định ra mục tiêu cho từng năm từ 2008-2012. Lãnh đạo hai nước tiếp tục khẳng định quyết tâm sẽ hoàn thành công tác PGCM biên giới trên bộ vào nửa đầu năm 2012, coi việc hoàn thành công tác PGCM là nhiệm vụ lịch sử, là di sản mà thế hệ lãnh đạo hai nước hôm nay để lại cho thế hệ mai sau nhằm xây dựng một đường biên giới chung hoà bình, ổn định, hợp tác và phát triển, trên cơ sở phù hợp với truyền thống, phong tục tập quán của nhân dân hai nước.

Hợp tác giữa các địa phương hai nước, nhất là các tỉnh giáp biên và các tỉnh, thành phố có quan hệ kết nghĩa cũng đang được đẩy mạnh, góp phần vào việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị láng giềng truyền thống và hợp tác toàn diện giữa hai nước.

Bên cạnh quan hệ hợp tác song phương, hai bên đẩy mạnh hợp tác trong khuôn khổ ASEAN, trong các khuôn khổ hợp tác khu vực và quốc tế như hợp tác trong Ủy hội sông Mê Công (MRC), Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng (GMS), Chương trình phát triển các vùng nghèo liên quốc gia dọc Hành lang Đông - Tây (WEC), Chiến lược hợp tác kinh tế ba dòng sông Ayeyawady-Chao Praya-Mekong (ACMECS), Căm-pu-chia-Lào-Mianma-Việt Nam (CLMV), Tam giác phát triển ba nước Căm-pu-chia-Lào-Việt Nam (đang trong quá trình thể chế hoá và xây dựng dự án gọi vốn đầu tư)

Phần 4. Một số điều cần biết khi kinh doanh với Căm-pu-chia

1. Các quy định về nhập khẩu

1.1 Chứng từ nhập khẩu

Các mặt hàng nhập khẩu vào Căm-pu-chia cần phải có những chứng từ sau:

- o Vận đơn
- o Hoá đơn thương mại
- o Phiếu đóng gói (Packing list)
- o Giấy phép nhập khẩu (áp dụng đối với vũ khí và dược phẩm. Giấy phép nhập khẩu súng đạn do Bộ Nội vụ cấp còn giấy phép dược phẩm do Bộ Y tế cấp).

Đối với hàng vận chuyển quá cảnh Việt Nam đi qua sông Mê Kông cần có thêm giấy phép quá cảnh.

1.2 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu

- o Thuốc trừ sâu và phân bón
- o Các ấn phẩm văn hóa
- o Các ấn phẩm văn hóa trị giá trên 10,000 đô la
- o Vàng, bạc, đá quý
- o Động vật sống
- o Dược phẩm và vật tư y tế
- o Sản phẩm gỗ

1.3 Các mặt hàng cấm nhập khẩu

- o Vũ khí, đạn dược, vật liệu nổ, trang thiết bị kỹ thuật quân sự
- o Ma túy và các chất gây nghiện khác.
- o Đá quý: vàng thô, đá quý chưa chế tác và các kim loại quý ở dạng thô khác phải kê khai với ngân hàng trung ương nếu trị giá từng lô hàng bằng hoặc vượt mười ngàn đô la Mỹ (10.000USD).
- o Giày dép đã qua sử dụng.

2. Chính sách thuế và thuế suất

2.1 Hệ thống thuế

Hệ thống thuế của Căm-pu-chia được giới thiệu năm 1985 gồm bốn mục:

- (i) nhập khẩu và xuất khẩu,
- (ii) doanh thu và lợi nhuận,
- (iii) các giấy phép kinh doanh, và
- (iv) hàng hoá sản xuất nội địa.

Trong tháng 6/1994 Chính phủ Căm-pu-chia đã quyết định cải cách hệ thống thuế để phù hợp với việc đất nước chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường. Năm 1998, chính phủ cũng

cố các biện pháp cải cách thuế và nghiêm túc triển khai thực hiện hầu hết các quy định của pháp luật về thuế.

2.2 Thuế đối với hàng nhập khẩu

Có ba loại thuế mà bất kỳ nhà nhập khẩu nào cũng phải nộp trước khi hàng hóa nhập khẩu được rời kho hải quan:

- Thuế nhập khẩu đánh theo giá hàng thực tế
- Thuế tiêu thụ đặc biệt cho các mặt hàng cụ thể
- Thuế giá trị gia tăng (VAT)

Thuế nhập khẩu đánh vào hàng hóa nhập khẩu trước khi giao lại cho người nhập khẩu từ các cơ quan thuế quan; trừ các mặt hàng được nhận sự ưu đãi đặc biệt theo quy định của luật pháp, hoặc được miễn thuế.

Thuế giá trị gia tăng (VAT): được áp dụng từ tháng 1 năm 1999. Thuế suất VAT đối với hàng nhập khẩu là 10% - áp dụng cho tất cả các mặt hàng trừ những mặt hàng được miễn thuế.

Thuế thu nhập: Thuế thu nhập doanh nghiệp tại Cam-pu-chia ở mức 20%. Dầu khí và một số hoạt động khai thác khoáng sản chịu mức thuế 30%. Thuế thu nhập cá nhân tối đa ở mức 20%. Cụ thể như sau:

Thu nhập (KHR)	Mức thuế (%)
0 – 500.000	0
500.001 – 1.250.000	5
1.250.001 – 8.500.000	10
8.500.001 – 12.500.000	15
>12.500.000	20

3. Quy định về bao gói, nhãn mác

Bộ Thương mại Căm-pu-chia yêu cầu hàng hóa (đặc biệt là hàng thực phẩm) phải được dán nhãn hiệu có các nội dung sau: tên sản phẩm, tên nhà sản xuất và địa chỉ, thành phần, khối lượng, lô và ngày sản xuất, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng (nếu cần thiết), giấy phép sản xuất đối với các sản phẩm sản xuất trong nước.

4. Quy định về kiểm dịch động, thực vật

Tất cả động vật sống, thực vật, thực phẩm đều phải có nguồn gốc xuất xứ và yêu cầu:

- Đối với động vật sống phải được tiêm vaccin (tùy thuộc vào từng loại động vật phải tiêm những loại vaccin khác nhau) và phải được Bộ Nông Nghiệp - Phòng Sản xuất và Quản lý Động vật kiểm soát các loại vaccin đó.
- Đối với thực vật, thực phẩm phải có nguồn gốc xuất xứ, giấy chứng nhận đủ điều kiện hợp vệ sinh. Bộ Nông nghiệp – Phòng Sản xuất và Quản lý động vật yêu cầu phải xuất trình giấy chứng nhận an toàn vệ sinh tại biên giới nơi xuất hoặc nhập

hàng hóa. Danh sách các loại thực vật nhiễm bệnh, hoặc có nguy cơ sẽ được cách ly để kiểm dịch do Cơ quan kiểm dịch tại Căm-pu-chia tiến hành.

5. Quyền sở hữu trí tuệ

Chính phủ Căm-pu-chia đã thông qua một loạt các luật và các quy định khung để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Căm-pu-chia.

Nhãn hiệu

Vương quốc Căm-pu-chia là thành viên của Công ước Paris về Bảo hộ Sở hữu Công nghiệp và Thỏa ước NICE về Phân loại Quốc tế Hàng hóa và Dịch vụ. Bất kỳ cá nhân hay pháp nhân nào có hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại hàng hóa và dịch vụ hợp pháp đều có quyền đăng ký nhãn hiệu hàng hóa ở Căm-pu-chia.

Đơn xin đăng ký nhãn hiệu hàng hóa ở Căm-pu-chia chỉ được nộp cho một nhóm sản phẩm hoặc dịch vụ mang nhãn hiệu. Điều này có nghĩa nếu sản phẩm hoặc dịch vụ mang nhãn hiệu thuộc bao nhiêu nhóm phân loại quốc tế, thì người nộp đơn phải nộp bấy nhiêu đơn độc lập cho mỗi nhóm sản phẩm hoặc dịch vụ đó. Thời hạn đăng ký nhãn hiệu: 4 - 6 tháng

Loại nhãn hiệu được đăng ký ở Căm-pu-chia:

- Nhãn hiệu hàng hóa
- Nhãn hiệu dịch vụ
- Nhãn hiệu tập thể

Sau khi được đăng ký, nhãn hiệu được bảo hộ 10 năm kể từ ngày nộp đơn. Thời hạn hiệu lực của nhãn hiệu được gia hạn nhiều lần liên tục, mỗi lần 10 năm và chủ sở hữu phải nộp lệ phí gia hạn. Đơn xin gia hạn hiệu lực bảo hộ nhãn hiệu có thể được nộp muộn trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày hết hạn hiệu lực, và chủ sở hữu phải nộp lệ phí nộp muộn. Nếu quá thời hạn trên mà đơn xin gia hạn không được nộp thì nhãn hiệu sẽ bị huỷ bỏ.

Nhãn hiệu đã đăng ký có thể bị huỷ bỏ, trên cơ sở yêu cầu của bên thứ ba, với lý do chủ sở hữu nhãn hiệu không sử dụng, hoặc không cho phép người khác sử dụng nhãn hiệu đã đăng ký của mình trong vòng 5 năm liên tục, tính từ ngày trước ngày nộp đơn yêu cầu huỷ bỏ 1 tháng trở về trước mà không có lý do chính đáng về việc không sử dụng đó.

Để tránh bị huỷ bỏ nhãn hiệu đã đăng ký, pháp luật Căm-pu-chia yêu cầu chủ sở hữu nhãn hiệu nộp một Bản Tuyên thệ về việc có sử dụng hay không sử dụng nhãn hiệu đã đăng ký. Bản Tuyên thệ này phải được nộp trong vòng năm thứ sáu tính từ ngày nhãn hiệu được đăng ký, kèm theo một khoản lệ phí do pháp luật qui định.

Tài liệu cần thiết cho việc nộp Bản Tuyên Thệ sử dụng/không sử dụng nhãn hiệu:

- Bản Tuyên Thệ có chữ ký của chủ sở hữu nhãn hiệu.
- Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa.

Mỗi Bản Tuyên thệ chỉ được dùng để ghi nhận việc sử dụng hay không sử dụng của một nhãn hiệu đã đăng ký cho một nhóm sản phẩm hay dịch vụ.

Trong thời gian hiệu lực của nhãn hiệu, chủ sở hữu nhãn hiệu có thể chuyển nhượng quyền sở hữu nhãn hiệu cho người khác. Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu phải được lập bằng văn bản và đăng ký với Bộ Thương mại thì mới có hiệu lực pháp luật.

Bản quyền

Luật bản quyền và các quyền liên quan năm 2003 bảo vệ các công trình sau:

- o Các công trình của người dân Căm-pu-chia hoặc người cư trú tại Căm-pu-chia và xuất bản lần đầu tiên tại Căm-pu-chia bao gồm cả những công trình được xuất bản ở nước ngoài những đưa vào Căm-pu-chia trong vòng 30 ngày để ra mắt lần đầu.
- o Các chương trình máy tính và các tài liệu thiết kế liên quan đến các chương trình đó.

Bằng sáng chế, giấy chứng nhận

Luật về bằng sáng chế, mẫu giấy chứng nhận và thiết kế công nghiệp được ban hành vào ngày 22/01/2003.

Một sáng chế độc quyền sẽ hết hiệu lực 20 năm ngày sau khi nộp hồ sơ và đơn xin cấp bằng sáng chế, và để duy trì bằng sáng chế hoặc đơn xin cấp bằng sáng chế, một khoản phí hàng năm sẽ được thanh toán trước vào cơ quan Đăng ký cho mỗi năm

6. Đặc khu kinh tế

Chính phủ Căm-pu-chia chủ trương mở các đặc khu kinh tế nhằm thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Nhiều khu công nghiệp đã và sẽ được xây dựng tại Phnom Penh, Sihanoukville, Koh Kong, Poipet, Pailin, Svay Rieng, Kandal, Takeo... trong đó bao gồm các khu chế xuất và khu thương mại tự do. Hiện tại, Sihanoukville đã dành một diện tích 50 ha cho mục đích này. Các thiết bị cảng sẽ được lắp đặt tại Sihanoukville, cảng khô (kho chứa hàng hoá để kiểm tra hải quan trước khi trả thuế) được xây dựng ở Phnom Penh.

Tuy nhiên, một vấn đề ảnh hưởng đến sự phát triển của các khu công nghiệp là không thể bảo đảm vốn vay bằng cách sử dụng bất động sản làm thế chấp. Các cơ quan tài chính không muốn cho vay nếu dùng bất động sản làm thế chấp vì hệ thống pháp luật liên quan đến đăng ký đất đai và cưỡng chế thế chấp không bảo đảm. Chưa có luật thế chấp và luật phá sản ở Căm-pu-chia.

7. Quy định về tiêu chuẩn với hàng hóa, dịch vụ

Camcontrol là đơn vị trực thuộc Bộ Thương mại Căm-pu-chia có nhiệm vụ quản lý tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa. Hiện tại đơn vị này chưa tiến hành kiểm tra chất lượng cho các thiết bị công nghiệp. Căm-pu-chia ban hành luật chất lượng sản phẩm tháng 05 năm 2000.

8. Thành lập doanh nghiệp

Hồ sơ: Nhà đầu tư muốn có được quyền đầu tư phải được Cơ quan quản lý đầu tư nước ngoài của Căm-pu-chia (CDC) đồng ý trước.

Hồ sơ xin phép đầu tư hợp lệ phải được khai và ký bởi nhà đầu tư hoặc ban đại diện của nhà đầu tư được ủy quyền bởi giấy ủy quyền có chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền và đưa cho CDC xem xét. Người được ủy quyền phải trình giấy ủy quyền khi nộp hồ sơ.

Một bộ hồ sơ xin phép đầu tư hoàn chỉnh phải có:

- 1 đơn xin đầu tư được điền đầy đủ theo mẫu của CDC và được ký bởi người đại diện có thẩm quyền;
- 1 bản giới thiệu về dự định đầu tư vào Căm-pu-chia bao gồm các nội dung như: Tóm tắt về nhà đầu tư, dự án định đầu tư, lĩnh vực đầu tư và các yêu cầu riêng cho dự án đầu tư với CDC;
- Hồ sơ dự định thành lập doanh nghiệp đầu tư như bản ghi nhớ hợp tác và các điều khoản hợp tác liên kết theo luật pháp hiện hành của Căm-pu-chia;
- Luận chứng kinh tế kỹ thuật chi tiết khả thi của dự án đầu tư bao gồm tóm tắt tiến trình thực hiện;
- Chứng nhận khả năng của nhà đầu tư gồm: khả năng về kỹ thuật, khả năng về thị trường, nguồn nhân lực, quản lý và khả năng về tài chính.

Yêu cầu đối với hồ sơ dự án:

- Đơn xin đầu tư được soạn theo mẫu CIB 01A và được ký bởi nhà đầu tư hoặc đại diện hợp pháp;
- Sơ đồ vị trí đầu tư;
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất hoặc hợp đồng thuê đất được công chứng;
- Báo cáo tài chính năm gần nhất của công ty mẹ;
- Danh sách chi tiết vật liệu xây dựng như máy móc và phụ tùng cho dự án, nguyên liệu thô và bán thành phẩm cho năm sản xuất đầu tiên;
- Nghiên cứu khả thi:
 - ⇒ Thị trường cho sản phẩm
 - ⇒ Giá cả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.
 - ⇒ Công nghệ cho sản xuất bao gồm việc sử dụng nguyên liệu ngoại nhập hay trong nước.
 - ⇒ Dự tính tỷ lệ sản phẩm xuất khẩu.
 - ⇒ Dự tính tỷ lệ lao động địa phương và lao động nước ngoài.
 - ⇒ Phân tích tài chính và công nghệ của dự án bao gồm giá thành và giá bán lẻ của sản phẩm.
 - ⇒ Đánh giá ảnh hưởng đến môi trường và biện pháp cụ thể cho việc xử lý chất thải.

Nhà đầu tư có thể nộp đơn khiếu nại cho CDC trong vòng 25 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo từ chối cấp hoặc bị rút giấy phép đầu tư, một phần hoặc toàn bộ, được phép hoặc khuyến khích.

Cơ quan cấp phép đầu tư

Hội đồng phát triển của chính phủ Căm-pu-chia, Sisowat Quay, Wat Phnom
(Ban đầu tư Căm-pu-chia) Phnôm Pênh, Căm-pu-chia

Tel: (855) 23 982254/981156

Fax: (855) 23 428426/428953-4

Email: CDC.CIB@bigpond.com.kh

Website: <http://www.cambodiainvestment.gov.kh>

Thời hạn cấp phép đầu tư: Luật đầu tư hiện hành cho phép CDC có 45 ngày để chấp thuận hay từ chối một đề nghị cấp phép đầu tư. Để đẩy nhanh tiến trình Thủ Tướng đã chỉ đạo rút ngắn thời gian quyết định xuống 28 ngày. Trong 2 năm qua thời gian cấp phép trung bình cho một dự án là 23 ngày, không có trường hợp nào vượt qua thời gian quy định.

Tuy nhiên một quy trình mới đã quy định thời gian cấp phép đầu tư như sau:

- 7 ngày cho các dự án cơ bản (như dệt may và giày dép)
- 14 ngày cho các dự án khác

Phí hồ sơ: Nộp đồng thời khi nộp hồ sơ (trước khi được cấp giấy phép):

- 100 USD cho các dự án có tổng vốn nhỏ hơn hoặc bằng 1.000.000 USD.
- 200 USD cho các dự án có tổng vốn trên 1.000.000 USD.
- Khi được cấp giấy phép: 500USD cho các dự án có tổng vốn nhỏ hơn hoặc bằng 1.000.000 USD; 1.000 USD cho các dự án có tổng vốn trên 1.000.000 USD

9. Văn hóa kinh doanh

Giờ làm việc

- Giờ làm việc của cơ quan văn phòng thương mại: sáng từ 7 giờ 30 tới 12 giờ, chiều từ 13 giờ 30 tới 17 giờ;
- Các văn phòng chính phủ: sáng từ 7 giờ 30 tới 11 giờ 30, chiều từ 14 giờ tới 17 giờ 30.

Danh thiếp

- Nên trao đổi danh thiếp sau khi chào hỏi ban đầu;
- Nếu có thể thì nên in một mặt của danh thiếp của bạn được dịch sang tiếng Khmer.

Một số phong tục, tập quán văn hóa khác cần lưu ý

- Người Căm-pu-chia luôn coi trọng sự bình tĩnh trong mọi trường hợp. Nếu bạn không muốn mất lòng đối tác hoặc muốn công việc thuận lợi thì tốt nhất không nên biểu lộ sự bức tức;
- Tuyệt đối không được chạm vào đầu ai dù bạn chỉ muốn biểu lộ thái độ thân thiện vì ở Căm-pu-chia, hành động này được coi là sự sỉ nhục;
- Dùng chân chỉ vào đồ vật cũng bị coi là hành động khiếm nhã, không lịch thiệp;

- Nói to và các hoạt động náo nhiệt không được hoan nghênh còn mỉm cười và gật đầu sẽ mang lại sự thân thiện;
- Các cử chỉ, hành động biểu lộ tình cảm không được hoan nghênh nơi công cộng, đặc biệt là giữa những người khác giới;
- Người Chăm-pu-chia có thói quen xia răng bằng một tay, tay còn lại dùng để che miệng;
- Mặc dù không phải là quy định song một món quà nhỏ có biểu tượng của công ty, một lời mời cho bữa ăn trưa hay tối rất được hoan nghênh;
- Chắp tay trước ngực và hơi cúi mình chào nhau thông dụng như việc bắt tay ở các dân tộc khác. Nữ luôn chào theo kiểu truyền thống nhưng nam giới thì có thể bắt tay. Người Chăm-pu-chia không quá câu nệ, họ có thể chấp nhận người nước ngoài chào theo cách khác. Tuy nhiên, trong các buổi gặp mặt trình trọng, hình thức thì chào theo kiểu truyền thống được coi là lịch sự và rất được hoan nghênh;
- Khi được người khác chào, bạn cần phải đáp lại, nếu không sẽ bị coi là rất bất lịch sự;
- Do khí hậu nóng ẩm nên chỉ cần mặc đơn giản trong hầu hết các trường hợp. Trong các cuộc gặp chính thức hoặc khi tham gia các nghi lễ, sự kiện thì càng mặc chỉnh tề, hình thức càng tốt. Quần shorts, áo ngắn, dép Sandals không được chấp nhận khi vào các cơ quan nhà nước cũng như những địa điểm tín ngưỡng, tôn giáo;
- Đối với nữ giới, cần lưu ý không nên mặc đồ quá ngắn, không dùng các loại vải trong, mỏng trong bất kỳ trường hợp nào.

Phần 5. Một số địa chỉ hữu ích

1. Địa chỉ các cơ quan đại diện Việt Nam tại Căm-pu-chia

Đại sứ quán Việt Nam

Địa chỉ: No. 436 Monivong Blvd, Phnom Penh.

Điện thoại: (855) 23 726 273/ 726 274

Fax : (855) 23 362 314

Phòng Visa: (855) 23 362 531

Thương vụ Việt Nam

Địa chỉ: No. 67, Str. 214, Phnom Penh

Điện thoại: 012 831 922

Fax : (855) 23 217 886

Email : kh@mot.gov.vn

Lãnh sự Việt Nam tại Sihanoukville

Địa chỉ: No. 310, Str. Ekreach, Mittepheap, Sihanoukville.

Điện thoại: (855) 34 933 446

Fax : (855) 34 933 669

Tổng lãnh sự Việt Nam tại Kongponsom

Tel: 00 855 153 45361

Fax: 00 855 34933669

Email: consul@camintel.com

Tổng lãnh sự Việt Nam tại Battambang

Địa chỉ: Đường số 3 tỉnh Battambang

Tel: 00 855 53 952894

Fax: 00 855 53 952894

2. Các cơ quan, tổ chức Căm-pu-chia

Đại sứ quán Căm-pu-chia tại Việt Nam

71A đường Trần Hưng Đạo, Hà Nội

Tel: 844-38253788

Fax: 844-38265225

Ủy ban Phát triển Căm-pu-chia (CDC)

Quận Wat Phnôm, Phnôm Pênh, Căm-pu-chia

Tổng thư ký: Ông Sok Chenda Sophea,

Tel: (855-23) 981183, 981162

Fax: (855-23) 360636

Trang Web: www.cambodiainvestment.gov.kh

Bộ Thương mại

22 Đại lộ Preah Norodom, Phnôm Pênh, Căm-pu-chia

Tel: (855-23) 366871
Fax: (855-23) 426396
Trang Web: www.moc.gov.kh

Bộ Công nghiệp, Mỏ & Năng Lượng

45 Đại lộ Preah Norodom, Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Thư ký: Ith Prang và Nheb Bounchhin
Tel: (855-23) 723077, 428263, 427852
Fax: (855-23) 428263

Bộ Giao thông Công chính

Đại lộ Preah Norodom, Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Thư ký: Ahmad Iahya và Tram Iv Tek
Tel: (855-23) 722615
Fax: (855-23) 726708

Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp & Thủy Sản

200 Đại lộ Preah Norodom, Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Thư ký: Chan Tong Iv và May Sam Oeun
Tel: (855-23) 211051, 322893
Fax: (855-23) 317320

Bộ Bưu chính Viễn thông

Góc đường 13 & 102, Sangkat Wat Phnôm, Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Tel: (855-23) 426993, 426510
Fax: (855-23) 426992
Trang Web: www.camnet.com.kh/mptc-srm.htm

Bộ Du lịch

3 Đại lộ Preah Monivong, Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Tel: (855-23) 427130
Fax: (855-23) 426877
Email: tourism@camnet.com.kh
Trang Web: www.cambodia-web.net/camtourist/index.htm

Bộ Kinh tế Tài chính

60 đường 92 Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Thư ký: Kong Vibol và Ouk Rabun
Tel: (855-23) 428634, 427798
Fax: (855-23) 427798

Chính quyền Phnôm Pênh Căm-pu-chia

69 Đại lộ Preah Monivong, Phnôm Pênh Căm-pu-chia
Tel: (855-23) 428627
Fax: (855-23) 724156
Trang Web: www.PhnômPênh.gov.kh

Ngân hàng Quốc Gia Căm-pu-chia (NBC)

22-24 Đại lộ Preah Norodom, Phnôm Pênh Căm-pu-chia

Tel: (855-23) 722221, 275063, 724866

Fax: (855-23) 426117

Bộ quản lý đất đai, Quy hoạch đô thị & Xây dựng

Địa chỉ: No. 771-773, Monivong Blvd, Phnom Penh.

Tel: (855) 23 215 660/ 215 659

Fax : (855) 23 217 035/ 215 277

Email : gdcg-mlmupc@camnet.com.kh

Website : www.mlmupc.gov.kh

Cục thuế và Hải quan Căm-pu-chia

Địa chỉ: Norodom Blvd, Phnom Penh.

Tel: (855) 23 214 065/ 23 725 187

Email : kunnhem@yahoo.com

Tài liệu tham khảo

Thông tin tổng quan về nền kinh tế Căm-pu-chia tại

- o website của Bộ Ngoại giao Việt Nam www.mofa.gov.vn
- o www.cia.gov
- o www.austrade.gov.au
- o www.ecvn.com

Báo cáo thống kê tình hình xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Căm-pu-chia của Tổng Cục Thống kê Việt Nam, Tổng cục Hải quan Việt Nam và Bộ Công Thương Việt Nam.

Thông tin về quan hệ ngoại giao Việt Nam – Căm-pu-chia đăng tải trên website của HĐND và UBND Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh:
www.quan6.hochiminhcity.gov.vn

Báo cáo về thị trường Căm-pu-chia của Thương vụ Việt Nam tại Căm-pu-chia.

Thông tin về tình hình kinh tế, thương mại, đầu tư của Căm-pu-chia và quan hệ với Việt Nam tham khảo từ các tin, bài viết trên các báo (Đầu tư, Thời báo Kinh tế Việt Nam...), mạng tin kinh tế trong và ngoài nước (Vinanet, Asemconnect, VnExpress, Thông tấn xã Việt Nam)..., công cụ thông tin của các tổ chức cung cấp thông tin nước ngoài (Datamonitor, Trademap, Productmap (ITC)...).